**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP KHỐI 10**

**I.Nội dung : Bài 5,7,9,10,11**

**1. Bài 5: Protein**

- Cấu trúc các bậc protein.Các yếu tố làm biến tính protein?

- Các chức năng của protein? Lấy một số ví dụ minh họa ?

- Tại sao chúng ta cần ăn protein từ các nguồn thực phẩm khác nhau? Ăn quá nhiều protein thì dẫn đến hậu quả gì?

**2. Bài 7: Tế bào nhân sơ**

- Cấu trúc tế bào nhân sơ?Phân biệt vi khuẩn Gram(-) và Gram (+)?

- Phân biệt tế bào nhân sơ và nhân thực?

- Chú ý hình vẽ cấu trúc tế bào nhân sơ.

**3. Bài 9.Tế bào nhân thực**

- Cấu trúc và chức năng của ti thể và lục lạp?

- Tại sao lá cây có màu xanh? Lá cây có màu đỏ, vàng… thì có quang hợp được không? Tại sao? Tại sao hồng cầu không có ti thể?

- Chú ý hình vẽ cấu tạo lục lạp và ti thể.

**4. Bài 10. Tế bào nhân thực**

- Cấu trúc và chức năng của màng sinh chất.

- Tại sao có hiện tượng đào thải khi ghép cơ quan?

**5. Bài 11. Vận chuyển chất qua màng sinh chất.**

- Phân biệt vận chuyển thụ động- chủ động- xuất nhập bào? Môi trường ưu trương, nhược trương, đẳng trương?

**Vận dụng giải thích 1 số hiện tượng:**

 - Giải thích hiện tượng khi chẻ dọc rau muống ngâm vào nước thì rau cong ngược ra bên ngoài?

- Tại sao rễ thực vật ngập mặn có khả năng hút được nước trong môi trường nồng độ muối cao?

- Cho 3 tế bào cùng loại vào 3 bình 3 bình: A( nước cất), B(dung dich KOH nhược trương),C( dung dịch Ca(OH)2 nhược trương. Sau 1 thời gian cho cả 3 tế bào vào dung dịch saccarozo ưu trương. Giải thích hiện tượng xảy ra.

-Tại sao khi rửa rau sống mà cho nhiều muối vào nước thì rau héo lại?

- Tại sao khi xào rau ta nêm gia vị trước kết hợp lửa lớn thì rau ra nước rất nhanh?

**Học sinh tự tìm hiểu thêm 1 số hiện tượng tương tự………**

**II. Ma trận đề kiểm tra**

1. **Trắc nghiệm : 20 câu 7 điểm**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Chủ đề** | **Mức 1****(Nhận biết)** | **Mức 2****(Thông hiểu)** | **Mức 3****(Vận dụng)** | **Cộng** |
| **TNKQ** | **TNKQ** | **TNKQ** |
| **Chủ đề 1: protein** | *Số câu: 2 câu* | *Số câu : 2câu* | *Số câu: 1câu* |  *Số câu: 5 câu* |
|  *Số điểm: 0,7* | *Số điểm: 0,7đ* | *Số điểm:0,35đ* | *Số điểm:1,75 đ* |
| **Chủ đề 2:** **Tế bào nhân sơ** |  Số câu: 1câu |  *Số câu: 1câu* |  *Số câu: 1 câu* | *Số câu: 3câu* |
| *Số điểm:0,35 đ* | *Số điểm: 0,35điểm* | *Số điểm: 0,35đ* |  *Số điểm:1,05 đ* |
| **Chủ đề 3:** **Tế bào nhân thực (bài 9+10)** | *Số câu: 2 câu* | *Số câu:3 câu* | *Số câu:2 câu* |  *Số câu: 7câu* |
| *Số điểm: 0,7đ* | *Số điểm: 1,05đ* | *Số điểm: 0,7 đ* | *Số điểm:2,45 đ* |
| **Chủ đề 4: Vận chuyển chất qua màng sinh chất** |  *Số câu: 2 câu* | *Số câu : 1câu* | *Số câu:2 câu* | *Số câu: 5 câu* |
|  *Số điểm:0,7đ* |  *Số điểm:0,35đ* |  *Số điểm:0,7đ* |  *Số điểm:1,75đ* |
|  **Cộng** | 7 câu: 2,45 đ | 7 câu: 2,45đ | 6 câu : 2,1 đ | Tổng số: 20 câu : 7 điểm |

1. **Tự luận : (3 điểm):** Thầy cô linh động theo từng lớp